

## ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh: ..... Số báo danh: 

Mã đề thi 301
---------------

Câu 1: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914), tư bản Pháp ở Việt Nam tập trung vào lĩnh vực nào?

- A. Công nghiệp hóa chất. B. Chế tạo máy. C. Luyện kim. D. Khai thác mỏ.

Câu 2: I. Gagarin (Liên Xô) là người đầu tiên trên thế giới thực hiện thành công

- A. hành trình khám phá sao Hỏa. B. kế hoạch thám hiểm sao Mộc.  
C. hành trình chinh phục Mặt Trăng. D. chuyến bay vòng quanh Trái Đất.

Câu 3: Một trong những mặt tiêu cực của toàn cầu hóa là

- A. tạo ra nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc. B. kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất.  
C. hạn chế sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế. D. hạn chế sự tăng trưởng kinh tế.

Câu 4: Đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Tây Âu trở thành A.

- trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới.  
B. trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.  
C. liên minh kinh tế - tài chính - quân sự lớn nhất thế giới.  
D. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

Câu 5: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam đầu năm 1930 quyết định thành lập một đảng duy nhất lấy tên là

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Đảng Lao động Việt Nam.  
C. Đảng Dân chủ Việt Nam. D. Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 6: Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam sau khi Nhật đảo chính Pháp (9 - 3 - 1945) là

- A. phát xít Nhật. B. đế quốc Pháp.  
C. đế quốc Pháp và tay sai. D. đế quốc Pháp - Nhật.

Câu 7: Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12 - 1986 là A. bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh. B. hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.

- C. đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng. D. hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.

Câu 8: Theo thỏa thuận tại Hội nghị Póttxdam (1945), quân đội Trung Hoa Dân quốc vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật từ

- A. vĩ tuyến 17 trở vào Nam. B. vĩ tuyến 16 trở ra Bắc.  
C. vĩ tuyến 16 trở vào Nam. D. vĩ tuyến 17 trở ra Bắc.

Câu 9: Sau chiến thắng Đường số 14 - Phước Long của quân dân miền Nam Việt Nam (tháng 1 - 1975), chính quyền Sài Gòn đã

- A. đưa quân đến hòng chiếm lại nhưng thất bại.  
B. phản ứng yếu ớt, chủ yếu dùng áp lực đe dọa từ xa.  
C. nhanh chóng rút quân để bảo toàn lực lượng.  
D. phối hợp với quân đội Mỹ phản công tái chiếm.

Câu 10: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (tháng 2 - 1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai ở Việt Nam với tên gọi

- A. Đảng Dân chủ Việt Nam. B. Đảng Lao động Việt Nam.  
C. Đảng Dân chủ Đông Dương. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 11: Vào giữa thế kỷ XIX, trước nguy cơ xâm lược của các nước tư bản phương Tây, triều đình nhà Nguyễn thực hiện chính sách nào?

- A. Cải cách, mở cửa.      B. Tự do tôn giáo.      C. Bé quan tòa cảng.      D. Cải cách văn hóa.

Câu 12: Cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.  
B. giúp Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.  
C. đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình.  
D. giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản.

Câu 13: Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng, vì đây là nơi có

- A. lực lượng vũ trang phát triển lớn mạnh.      B. địa hình thuận lợi để phát triển lực lượng.  
C. nhiều căn cứ du kích đã được xây dựng.      D. các tổ chức cứu quốc đã được thành lập.

Câu 14: Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (tháng 12 - 1989) là

- A. nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.  
B. sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.  
C. phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.  
D. trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.

Câu 15: Thành công của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1946) ở Việt Nam chứng tỏ A.

- A. sự ủng hộ to lớn của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam.  
B. quyền lực nhà nước chính thức thuộc về cơ quan hành pháp.  
C. nhân dân có tinh thần đoàn kết và ý thức làm chủ đất nước.  
D. nhân dân bước đầu giành chính quyền, làm chủ đất nước.

Câu 16: Điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 - 1896) là về

- A. phương pháp đấu tranh.      B. lực lượng chủ yếu.  
C. xuất thân của người lãnh đạo.      D. kết quả đấu tranh.

Câu 17: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) kết thúc đã A.

- A. tạo nên sự cân bằng về thế và lực giữa các nước tư bản.  
B. mở ra thời kỳ khủng hoảng kéo dài của chủ nghĩa tư bản.  
C. tạo ra những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.  
D. giải quyết được mâu thuẫn giữa đế quốc với thuộc địa.

Câu 18: Từ tháng 4 - 1953 đến tháng 7 - 1954, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện

- A. cải cách ruộng đất ở một số nơi trong vùng tự do.  
B. giảm tức và xóa nợ ở những vùng gặp thiên tai.  
C. giảm tô và hoãn nợ trong các vùng có chiến sự.  
D. chia lại công điền và công thổ ở vùng Pháp tạm chiếm.

Câu 19: Chủ trương cứu nước của Phan Châu Trinh (đầu thế kỷ XX) không có nội dung nào dưới đây?

- A. Đề cao cải cách, duy tân nhằm nâng cao dân trí và dân quyền.  
B. Đánh đuổi giặc Pháp, thành lập Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.  
C. Chấn hưng thực nghiệp, lập hội kinh doanh, phát triển kinh tế.  
D. Dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua và chế độ phong kiến lạc hậu.

Câu 20: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ và chính quyền Sài Gòn không thực hiện biện pháp nào dưới đây?

- A. Triển khai hoạt động chống phá miền Bắc.      B. Tiến hành các cuộc hành quân càn quét.  
C. Mở những cuộc hành quân “tìm diệt”.      D. Tiến hành dồn dân lập “ấp chiến lược”.

Câu 21: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm chung là

- A. xóa bỏ được tình trạng đất nước bị chia cắt.  
B. hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.  
C. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.  
D. được sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới.



- Câu 31: Hai cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975) đều được phát động trong điều kiện quốc tế như thế nào?
- A. Có sự đồng thuận của phe xã hội chủ nghĩa.      B. Có những cuộc chiến tranh nóng ở châu Á.  
C. Được sự nhất trí của Liên Xô và Trung Quốc.      D. Đang có sự hòa hoãn giữa các cường quốc.
- Câu 32: Cuộc Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động chống Liên Xô là cuộc chiến A.  
không tiếng súng nhưng đặt thế giới trong tình trạng căng thẳng.  
B. giành thị trường quyết liệt giữa Mỹ và Liên Xô.  
C. với những xung đột trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô.  
D. không hồi kết về quân sự và ý thức hệ giữa Mỹ và Liên Xô.
- Câu 33: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng nào?
- A. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.      B. Cách mạng tư sản dân quyền.  
C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.      D. Cách mạng giải phóng dân tộc.
- Câu 34: Điềm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa A. đánh điếm, diệt viện và đánh vận động. B. chiến trường chính và vùng sau lưng địch.  
C. tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.      D. bao vây, đánh lấn và đánh công kiên.
- Câu 35: Trong thời kỳ 1954 - 1975, đâu là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm cho Việt Nam trở thành nơi diễn ra “sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”? A. Phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ Việt Nam chống Mỹ.  
B. Ý chí thống nhất đất nước của dân tộc Việt Nam.  
C. Hiệp định Giơnevơ chia Việt Nam thành hai miền.  
D. Sự chi phối của cục diện thế giới hai cực, hai phe.
- Câu 36: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ  
A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.      B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.  
C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.      D. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.
- Câu 37: Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì  
A. đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.  
B. đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân và tay sai.  
C. đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.  
D. đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.
- Câu 38: Cách mạng dân chủ nhân dân được hoàn thành ở các nước Đông Âu trong những năm 1948 - 1949 đánh dấu  
A. sự xác lập hoàn chỉnh của cục diện hai cực, hai phe.  
B. bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc thế giới.  
C. bước phát triển mới của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.  
D. chủ nghĩa xã hội thắng thế hoàn toàn ở châu Âu.
- Câu 39: Nhân dân miền Nam Việt Nam sử dụng bạo lực cách mạng trong phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) vì  
A. lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã phát triển.  
B. không thể tiếp tục đấu tranh bằng con đường hòa bình.  
C. cách mạng miền Nam đã chuyển hẳn sang thế tiến công.  
D. mọi xung đột chỉ có thể được giải quyết bằng vũ lực.
- Câu 40: Với chủ trương giương cao ngọn cờ dân tộc, tạm gác việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng ruộng đất trong giai đoạn 1939 - 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã A. đáp ứng đúng nguyện vọng số một của giai cấp nông dân Việt Nam.  
B. thực hiện đúng chủ trương của Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.  
C. tập trung giải quyết những mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam.  
D. bắt đầu nhận ra khả năng chống đế quốc của trung và tiểu địa chủ.

----- HẾT -----

